

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SƠN HOÀ
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2024/DS-ST
Ngày: 29/7/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN HOÀ, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Thành Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Nam và bà Lê Thị Bích Hậu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Xuân Mỹ Ngọc, Thư ký Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Phú Yên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Hoà, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 51/2024/TLST-DS ngày 14 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa ra xét xử số 22/2024/QĐXXST-DS, ngày 22/7/2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Đoàn Đông B, sinh năm 1982. Địa chỉ: thôn A, xã D, huyện S, tỉnh Phú Yên.

- Bị đơn: Ông Phạm Trọng D, sinh năm 1992. Địa chỉ: khu phố T, thị trấn C, huyện S, tỉnh Phú Yên.

Các đương sự đều có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 12/6/2024 và quá trình tố tụng nguyên đơn ông Đoàn Đông B trình bày:

Ngày 21/7/2023 tôi là Đoàn Đông B và ông Phạm Trọng D có giao dịch mua bán “HG” với số tiền là 160.000.000 đồng nhưng do chất lượng “HG” không được đảm bảo nên ông D đã thu hồi lại toàn bộ số lượng “HG” và hứa trả lại số tiền 160.000.000 đồng cho tôi. Nhưng cho đến nay, ông D chỉ mới trả cho tôi số tiền 76.000.000 đồng. Nay tôi yêu cầu ông D phải trả lại cho tôi số tiền còn lại là 84.000.000 đồng và thanh toán tiền lãi của số nợ gốc từ ngày 28/7/2023 đến nay theo lãi suất vay của ngân hàng.

Theo tài liệu có tại hồ sơ và tại phiên tòa bị đơn ông Phạm Trọng D trình bày: Tôi thừa nhận ngày 21/7/2023 có giao dịch mua bán “HG” với ông Đoàn Đông B và thống nhất còn nợ 84.000.000 đồng, tiền lãi đề nghị không tính vì hoàn cảnh khó khăn. Hiện tại tôi đang gặp khó khăn về kinh tế không thể trả được một lần do đó tôi xin gia hạn thêm thời gian để có thu nhập trả hết số tiền còn lại cho ông B.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn cho biết ngày 02/8/2023 ông Phạm Trọng D đã trả 10.000.000 đồng, còn lại 84.000.000 đồng chưa trả. Nay nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số tiền 84.000.000 đồng cùng lãi suất theo lãi suất của ngân hàng từ ngày 02/8/2023 cho đến ngày trả xong nợ.

Bị đơn giữ nguyên lời trình bày tại buổi hòa giải không bổ sung gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số tiền nợ mua “HG”, đây là tranh chấp về hợp đồng dân sự quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Sơn Hòa theo điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Đối với sự có mặt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa, trong vụ án này không thuộc trường hợp quy định về sự có mặt đại diện Viện kiểm sát nhân dân theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 nên Tòa án không đưa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa là đúng quy định.

[2] Về nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Nguyên đơn Đoàn Đông B yêu cầu bị đơn Phạm Trọng D trả nợ theo hợp đồng mua “HG” ngày 21 tháng 7 năm 2023, với số tiền 160.000.000 đồng, sau khi mua “HG” do không đạt chất lượng nên ông đã trả lại “HG” cho ông Phạm Trọng D. Kèm theo đơn khởi kiện ngày 12 tháng 06 năm 2024 nguyên đơn nộp bản gốc giấy nhận nợ với số tiền 94.000.000 đồng hẹn ngày 28/7/2023 trả hết. Nguyên đơn cho biết ngày 02/8/2023 ông Phạm Trọng D đã trả 10.000.000 đồng, còn lại 84.000.000 đồng chưa trả. Nay nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số tiền 84.000.000 đồng cùng lãi suất theo lãi suất của ngân hàng từ ngày 02/8/2023 cho đến ngày trả xong nợ.

[3] Về tiền lãi, nguyên đơn yêu cầu tính lãi theo mức lãi suất ngân hàng: Nhận thấy, khi các bên thỏa thuận giao dịch mua bán heo ngày 21 tháng 7 năm 2023 các bên không thỏa thuận lãi, đến ngày 28/7/2023, các bên chốt lại số nợ do bị đơn cung cấp heo không đạt chất lượng cho nguyên đơn nhưng các bên không thỏa thuận lãi suất. Như vậy, áp dụng các quy định tại khoản 2 Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 thì Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận tính lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 là không vượt quá 50% theo quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015

tức là 10%/năm (0,83%/tháng); từ ngày 02/8/2023 đến ngày 29/7/2024 là 11 tháng 27 ngày; cụ thể sau: Mỗi tháng trả lãi là 84.000.000 đồng x 0,83% = 697.200 đồng x 11 tháng = 7.669.200 đồng; mỗi ngày trả lãi là 697.200đồng/tháng : 30 ngày = 23. 240 đồng x 27 ngày = 627.480 đồng. Như vậy, khoản tiền lãi 11 tháng 27 ngày là 8.296.680 đồng(7.669.200 đồng +627.480đồng).

Tổng cộng gốc và lãi bị đơn phải trả cho nguyên đơn là 92.296.680 đồng (Trong đó: 84.000.000 đồng tiền gốc và 8.296.680 đồng tiền lãi).

[5] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 2 Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 21, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án;

Tuyên xử:

1.Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Đoàn Đông B.

2. Buộc bị đơn Phạm Trọng D phải trả cho nguyên đơn Đoàn Đông B tiền nợ mua “HG” là 92.343.160 đồng. (Chín mươi hai triệu ba trăm bốn mươi ba ngàn một trăm sáu mươi đồng) (trong đó: 84.000.000 đồng tiền gốc và 8.343. 160 đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 29/7/2024) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

3.Về án phí: Bị đơn Phạm Trọng D phải chịu 4.617.158 đồng (Bốn triệu sáu trăm mười bảy nghìn một trăm năm tám đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn Đoàn Đông B không phải chịu án phí dân sự nên được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí 2.100.000đồng (Hai triệu một trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003905 ngày 14 tháng 6 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sơn Hoà, tỉnh Phú Yên.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án

dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên (01);
- VKSND huyện Sơn Hòa (01);
- Chi cục THADS huyện Sơn Hòa (01);
- Các đương sự;
- Lưu: AV, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thành Trung